TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 50/2017/QĐST-DS	*Châu Thành, ngày 21 tháng 11 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 11 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 91/2017/ TLST- DS ngày 09 tháng 10 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Đỗ Thị A, sinh năm 1951.

Ông Trần Văn Đ, sinh năm 1947.

Cùng địa chỉ cư trú: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: Bà Ngô Thị Ngọc L, sinh năm 1959.

Địa chỉ cư trú: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Ngô Thị Ngọc L đồng ý có trách nhiệm trả cho bà Đỗ Thị A và ông Trần Văn Đ số tiền nợ hụi tổng cộng là 70.380.800 đồng (trong đó tiền hụi vốn là 62.840.000 đồng + tiền lãi là 7.540.000 đồng).

Thời gian, cách thức trả: vào ngày 19 tây hàng tháng (bắt đầu tính từ ngày 19/11/2017) bà L có trách nhiệm trả cho bà A, ông Đ 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm ngàn đồng) trả cho đến khi hết số tiền nợ hụi là 70.380.800 đồng.

Địa điểm trả: tại trụ sở UBND xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

Ông Đ, bà A phải liên đới nộp 879.750 đồng (Tám trăm bảy mươi chín ngàn bảy trăm năm mươi đồng).

Bà L phải nộp 879.750 đồng (Tám trăm bảy mươi chín ngàn bảy trăm năm mươi đồng). Bà L tự nguyện nộp thay phần án phí của ông Đ, bà A. Do đó bà L phải nộp 1.759.500đ (Một triệu bảy trăm năm mươi chín ngàn năm trăm đồng) án phí.

Hoàn trả cho bà A, ông Đ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.759.000đ (Một triệu bảy trăm năm mươi chín ngàn đồng) theo biên lai thu số 0012551 ngày 27/9/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký tên và đóng dấu)

Nguyễn Chí Đức